

Bản án số: 167/2018/HS-ST
Ngày 16/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Súc và ông Nguyễn Văn Tòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cường Dũng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn H, sinh năm 1973 tại huyện QV, tỉnh BN.

Nơi cư trú: Thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1952; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ hai; Vợ là Nguyễn Thị O, sinh năm 1974 và có 02 con; lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện QV, tỉnh BN xử phạt 24 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 31/8/2015, được đặc xá tha tù trước thời hạn và chấp hành xong tiền án phí hình sự ngày 18/8/2014.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2018 đến ngày 04/7/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Tài L, sinh năm 1979 tại huyện QV, tỉnh BN.

Nơi cư trú: Thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tài L1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L2 (đã chết); Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ ba; Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1982 và có 02 con; lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2018 đến ngày 04/7/2018 được thay thế biện

pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Văn T, sinh năm 1983 tại huyện QV, tỉnh BN.

Nơi cư trú: Thôn MT, xã PM, huyện QV, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T1, sinh năm 1956 và bà Lương Thị Nh, sinh năm 1964; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ là Đồng Thị H, sinh năm 1984 và có 02 con; lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện QV, tỉnh BN xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo chấp hành xong tiền án phí hình sự ngày 15/01/2013.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2018 đến ngày 04/7/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Tài V, sinh năm 1987 tại huyện QV, tỉnh BN.

Nơi cư trú: Thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tài B, sinh năm 1964 và bà Lương Thị T, sinh năm 1968; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; Vợ là Bé Thị B1, sinh năm 1990 và có 02 con; lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2018 đến ngày 04/7/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. Trần Văn Ch, sinh năm 1979 tại huyện QV, tỉnh BN.

Nơi cư trú: Thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1952; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ tư; Vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1979 và có 03 con; lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2018 đến ngày 04/7/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 25/6/2018, Công an huyện QV kết hợp với Công an xã PL bắt quả tang tại nhà của Trần Văn H ở thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN, các đối tượng có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh “Tiến lên Miền Nam” ăn tiền gồm có Nguyễn Tài V, Nguyễn Tài L, Trần Văn Ch và Trần Văn T.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ 01 chiếu cói, 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân, thu trên chiếu bạc số tiền 6.300.000đ; thu trên người các con bạc số tiền là 15.350.000đ,

tổng số tiền thu giữ là 21.650.000 đ. Ngoài ra còn thu giữ 03 điện thoại di động đã qua sử dụng của các đối tượng.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận như sau: Khoảng 10 giờ, ngày 25/6/2018, Nguyễn Tài V đi bộ sang nhà Trần Văn H chơi, khi đến nhà H, V không thấy có ai ở nhà, V vào phòng khách ngồi uống nước khoảng 20 phút thì có Nguyễn Tài L, Trần Văn T vào uống nước cùng. Khi đang ngồi uống nước, L có nói “anh em làm tý tiền lên Miền Nam”, ý rủ mọi người chơi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi Tiến lên Miền Nam thì cả bọn đồng ý. Sau đó, L đi xuống bếp lấy chiếu cói lên trải giữa phòng khách để đánh bạc, bộ bài có sẵn ở nhà H. Khi bắt đầu đánh bạc có V, L và T thống nhất đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi Tiến lên Miền Nam theo từng ván, nếu ai về nhất (hết bài trước) sẽ được của người về nhì và ba lần lượt số tiền 50.000đ và 100.000đ. Khi chơi được khoảng 20 phút thì có Trần Văn Ch vào tham gia đánh bạc cùng. Sau đó cả bọn thống nhất nếu ai về nhất thì được của người về nhì số tiền 100.000 đồng, ai về nhì thì được của người về ba số tiền 50.000 đồng. Các con bạc đánh bạc được khoảng một tiếng đồng hồ thì Trần Văn H về, thấy mọi người đang đánh bạc ăn tiền tại nhà của mình, H không can ngăn mà chỉ nói “chơi thì nói nhỏ thôi” rồi ngồi xem mọi người đánh bạc. Khi các con bạc đánh bạc thì có Nguyễn Văn Ph và Trần Văn L3 vào xem đánh bạc. Các con bạc đánh bạc từ khoảng 10 giờ 30 phút đến 13 giờ cùng ngày 25/6/2018 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Tại cơ quan điều tra các con bạc đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận khi tham gia đánh bạc: Nguyễn Tài L có 3.100.000 đồng đã bỏ ra đánh bạc hết; Nguyễn Tài V có 1.300.000 đồng đã bỏ ra đánh bạc hết; Trần Văn T có 12.400.000 đồng, đã bỏ ra 2.000.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại không dùng để đánh bạc; Trần Văn Ch có 850.000 đồng, khi đánh bạc có thắng nên chưa bỏ ra nhưng sẽ dùng hết để đánh bạc.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 122/CT-VKSQV ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Trần Văn H, Nguyễn Tài L, Nguyễn Tài V, Trần Văn T, Trần Văn Ch về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng bọn đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố cụ thể các bị cáo khai nhận như sau:

Bị cáo Trần Văn H khai nhận vào buổi trưa ngày 25/6/2018, bị cáo có đồng ý cho các đối tượng gồm Nguyễn Tài L, Nguyễn Tài V, Trần Văn T, Trần Văn Ch đánh bạc dưới hình thức đánh “Tiến lên Miền Nam” ăn tiền tại nhà của bị cáo ở thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN. Bị cáo không tham gia đánh bạc và không thu tiền hồ của các con bạc. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng.

Các bị cáo Nguyễn Tài L, Nguyễn Tài V, Trần Văn T, Trần Văn Ch đều nhất trí lời khai của Trần Văn H và khai nhận vào khoảng từ 10h30’ đến 13h ngày 25/6/2018 có tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh “Tiến lên Miền Nam” ăn tiền tại nhà của Trần Văn H ở thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN trong đó L là người rủ rê, khởi

xương, chải chiếu và dùng 3.100.000đ để đánh bạc, V khai dùng 1.300.000đ, T dùng 2.000.000đ, Ch dùng 850.000đ để đánh bạc. Các bị cáo đều thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Tài L, Nguyễn Tài V, Trần Văn T, Trần Văn Ch phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt:

1. Trần Văn H từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ.

2. Trần Văn T từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

3. Nguyễn Tài L từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng.

4. Nguyễn Tài V, Trần Văn Ch, mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Phạt tiền mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền đã dùng và sẽ dùng vào việc phạm tội là 7.150.000đ. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài và 01 chiếu cói đã qua sử dụng.

Trả lại cho Trần Văn H 100.000đ, Trần Văn T 10.400.000đ đây là số tiền các con bạc không dùng vào việc đánh bạc nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo đều nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội; biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Vào khoảng từ 10h30' đến 13h ngày 25/6/2018, các bị cáo Nguyễn Tài L, Nguyễn Tài V,

Trần Văn T, Trần Văn Ch đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Tiền lên Miền Nam” ăn tiền tại nhà của Trần Văn H ở thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

Đây là hình thức đánh bạc trái phép, thu trên chiếu bạc số tiền là 6.300.000đ, thu trên người các con bạc số tiền là 15.350.000đ. Tổng số tiền thu giữ là 21.650.000đ trong đó số tiền các bị cáo đã dùng và sẽ dùng vào việc đánh bạc là 7.150.000đ; số tiền không dùng vào việc đánh bạc là 14.500.000đ. Bị cáo Trần Văn H là chủ nhà tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã đồng ý để các con bạc đánh bạc sát phạt nhau tại nhà mình bằng hình thức đánh “Tiền lên Miền Nam” ăn tiền, bị cáo không tham gia đánh bạc và không yêu cầu các con bạc phải nộp tiền hồ. Hành vi của bị cáo H tuy chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” hoặc “Gá bạc” nhưng H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” với vai trò đồng phạm giúp sức.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Tài L, Nguyễn Tài V, Trần Văn T, Trần Văn Ch phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới an ninh trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi chứa chấp việc đánh bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật, song vì hám lợi các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, tuy số tiền của từng bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn nhưng lại lôi kéo nhiều người tham gia, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những làm gia tăng tệ nạn cờ bạc trong cộng đồng dân cư, mà còn ảnh hưởng xấu đến cuộc sống bình thường của nhiều gia đình khi có con em, người thân đam mê cờ bạc và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Xét thấy cần phải xử lý nghiêm các bị cáo bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội, không có người đứng ra tổ chức hay có sự phân công chuẩn bị từ trước.

Về vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Đối với các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Tài L là những người có vai trò chính trong vụ án, H đã đồng ý cho các con bạc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền tại nhà mình, L là người khởi xướng, rủ rê, trải chiếu để các con bạc đánh bạc và dùng số tiền để đánh bạc nhiều nhất so với các con bạc khác.

Đối với các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Tài V và Trần Văn Ch là những người giữ vai trò sau các bị cáo H, L nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội cũng tỏ ra tích cực, bị cáo T là người có nhân thân xấu, lần trước phạm tội cũng về tội “Đánh bạc”. Xét thấy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo T, L ngang bằng nhau thấp hơn bị cáo H nhưng cao hơn bị cáo V, Ch.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy:

Đối với bị cáo Trần Văn H là người có nhân thân xấu, ngày 25/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện QV, tỉnh BN xử phạt 24 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 31/8/2015, được đặc xá tha tù trước thời hạn và chấp hành xong tiền án phí hình

sự ngày 18/8/2014. Bản án này đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật, lần này bị cáo phạm tội không bị coi là tái phạm nhưng bị cáo không lấy thời gian cải tạo tại trại giam để làm bài học cảnh tỉnh bản thân, trở thành công dân tốt có ích cho xã hội. Điều này chứng tỏ bị cáo H là một người khó giáo dục cải tạo, coi thường pháp luật do vậy cần phải có mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét việc trước cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Văn T là người có nhân thân xấu, ngày 25/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện QV, tỉnh BN xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo chấp hành xong tiền án phí hình sự ngày 15/01/2013. Bản án này đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật, lần này bị cáo phạm tội không bị coi là tái phạm tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh bản thân mà vẫn chứng nào tật ấy lần này phạm tội cũng về tội “Đánh bạc”. Điều này chứng tỏ bị cáo T là một người khó giáo dục cải tạo, coi thường pháp luật do vậy cần phải có mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét việc trước cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với các bị cáo Nguyễn Tài L, Nguyễn Tài V và Trần Văn Ch, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo đều xuất thân từ gia đình con em lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Qua xem xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành những công dân tốt có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với Trần Văn L3 khi Công an vào bắt quả tang có mặt tại chiếu bạc, Nguyễn Văn Ph vào xem đánh bạc sau đó đi về trước. Quá trình điều tra xác định L3 và Ph không tham gia đánh bạc. Do vậy, cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 7.150.000đ, xét thấy đây là số tiền đã dùng và sẽ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài và 01 chiếc cối đã qua sử dụng đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, giá trị nhỏ và đã qua sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 03 điện thoại di động các loại của T, V, L bị cơ quan công an thu giữ. Các tài sản trên các đối tượng không dùng vào mục đích đánh bạc nên cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho các đối tượng trên là phù hợp.

Đối với số tiền 100.000đ của H; 10.400.000đ của T, xét thấy đây là số tiền các bị cáo mang theo không dùng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trong vụ án này, đối với số tiền 4.000.000đ của anh Trần Văn L3. Anh L3 không tham gia đánh bạc bị công an thu giữ số tiền trên, nay cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản vì không liên quan gì đến vụ án và anh L3 đã nhận lại tài sản không có ý kiến gì nên xét thấy không cần thiết đưa anh L3 vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan mà vẫn đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Tài L, Nguyễn Tài V, Trần Văn T, Trần Văn Ch phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt:

1. Trần Văn H 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 25/6/2018 đến ngày 04/7/2018. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

2. Trần Văn T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 25/6/2018 đến ngày 04/7/2018. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

3. Nguyễn Tài L 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

4. Nguyễn Tài V, Trần Văn Ch, mỗi bị cáo 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Giao các bị cáo L, V, Ch cho Ủy ban nhân dân xã PL, huyện QV, tỉnh BN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành

hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 7.150.000đ. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài và 01 chiếc cối đã qua sử dụng.

Trả lại cho Trần Văn H 100.000đ, Trần Văn T 10.400.000đ sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án *(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2018 giữa Công an huyện Quế Võ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ)*.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Tài L, Nguyễn Tài V, Trần Văn T, Trần Văn Ch, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh BN;
- VKS, CA, THADS huyện QV;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh BN;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Văn Đại